

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;
- Các yếu tố cần thiết khác.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

| STT | Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|----------|---|--|-----------------------------|
| | | Đạt | Không đạt |
| (1) | (2) | (3) | (4) |
| 1 | TÍNH HIỆU QUẢ CỦA VIỆC CUNG CẤP DỊCH VỤ | | |
| | Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ | Nhà thầu nêu rõ và trình bày tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ một cách khoa học, chi tiết và cụ thể từng hạng mục của gói thầu theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT | Không đáp ứng yêu cầu trên |
| 2 | MỨC ĐỘ HIỂU BIẾT VỀ TÍNH CHẤT VÀ MỤC ĐÍCH CÔNG VIỆC | | |
| | Trình bày sự hiểu biết về tính chất, mục đích công việc thực hiện | Nhà thầu trình bày chi tiết, cụ thể, sự hiểu biết về mục đích, tính chất công việc thực hiện phù hợp với quy mô, tính chất và yêu cầu kỹ thuật của gói thầu | Không đáp ứng yêu cầu trên. |
| 3 | TÍNH HỢP LÝ VÀ KHẢ THI CỦA KẾ HOẠCH, CÁC GIẢI PHÁP KỸ THUẬT CUNG CẤP DỊCH VỤ | | |
| 3.1 | Kế hoạch, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ | Nhà thầu có đề xuất kế hoạch, biện pháp triển khai chi tiết cụ thể đầy đủ các nội dung cho từng hạng mục công việc, nhân sự tham gia, thời hạn hoàn thành phù hợp với phạm vi, tiến độ thực hiện gói thầu. | Không đáp ứng yêu cầu trên. |
| 3.2 | Các giải pháp kỹ thuật thực hiện cung cấp dịch vụ | Có thuyết minh đề xuất giải pháp kỹ thuật và cam kết thực hiện cung cấp dịch vụ đáp ứng theo các yêu cầu kỹ thuật tại chương V của E-HSMT. | Không đáp ứng yêu cầu trên. |

| STT | Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|-----------------|--|---|-----------------------------|
| | | Đạt | Không đạt |
| (1) | (2) | (3) | (4) |
| | | Nhà thầu có giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng. Nhà thầu có đầy đủ các tài liệu được Quy định tại mục 10.8 – Chương II tại HSMT. | |
| 4 | MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG HỆ THỐNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG, CÁC YÊU CẦU VỀ TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN DỊCH VỤ; PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN. | | |
| | Mức độ đáp ứng đảm bảo chất lượng, các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ; phương pháp thực hiện | Nhà thầu cam kết đáp ứng đảm bảo chất lượng, các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ theo quy định hiện hành của pháp luật và tất cả các yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT. Nhà thầu trình bày phương pháp thực hiện dịch vụ đầy đủ, rõ ràng các hạng mục phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật tại chương V của E-HSMT. | Không đáp ứng yêu cầu trên. |
| 5 | TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN GÓI THẦU | | |
| 1 | Tiến độ cung cấp dịch vụ | ≤ 30 ngày | > 30 ngày |
| E | UY TÍN NHÀ THẦU | | |
| 1 | Cam kết về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu và chất lượng hàng hóa đã được sử dụng theo quy định tại Điều 19, Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP | Có cam kết | Không có cam kết. |
| Kết luận | | Đạt tất cả các nội dung nêu trên | ĐẠT |
| | | Không đạt bất kỳ nội dung nào nêu trên | KHÔNG ĐẠT |